

Số: 104/2025/QĐST-DS

Cần Thơ, ngày 15 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án thụ lý số: 416/2025/TLST-DS ngày 21 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng B.**

Trụ sở chính: Số B, đường N, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Số A, đường L, phường T, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thanh Tùng.

Địa chỉ liên lạc: Số H, phường N, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn:* Ông **Huỳnh Văn N**, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Số A, ấp L, phường L, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về việc ký kết hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản:

Ông Huỳnh Văn N vay vốn của Ngân hàng B (Gọi tắt là Ngân hàng) theo các hợp đồng tín dụng, cụ thể như sau:

- Hợp đồng tín dụng từng lần số 0062400074200 ngày 26/12/2024, số tiền vay 320.000.000 đồng (Ba trăm hai mươi triệu đồng) theo phương thức cho vay từng lần; Mục đích vay: Mua xe ô tô con; Thời hạn vay 60 tháng; Kỳ hạn trả nợ: 01 tháng/lần (Vào ngày 20 dương lịch hàng tháng); Lãi suất cho vay: 10,4%/năm (Được cố định trong 3 tháng đầu, sau điều chỉnh theo quy định của Ngân hàng), lãi

suất quá hạn: 150% lãi suất cho vay trong hạn. Ngân hàng đã giải ngân cho ông Huỳnh Văn N số tiền vay 320.000.000 đồng theo Giấy nhận nợ số 0062400074200001 ngày 26/12/2024.

- Thẻ tín dụng, loại thẻ visa, hạn mức 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) theo Giấy đề nghị kèm hợp đồng cấp thẻ tín dụng, mở, sử dụng tài khoản thanh toán và đăng ký dịch vụ Ngân hàng điện tử số 00624000130TD ngày 27/12/2024.

Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ, ông Huỳnh Văn N đã thế chấp cho Ngân hàng tài sản là xe nhãn hiệu: TOYOTA, số loại: VIOS E-MT, loại xe: Ô tô con, màu sơn: Trắng, số máy: 2NRY370512, số khung: RL4B28F38R5180865, số chỗ ngồi: 5, Kl toàn bộ: 1.550kg, biển kiểm soát: 95A-138.57 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 95 000495 do Công an tỉnh Hậu Giang cấp ngày 22/12/2024. Tài sản được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp động sản số 0062400074300 ngày 26/12/2024.

+ Về số tiền nợ: Tính đến hết ngày 04/12/2025, ông Huỳnh Văn N còn nợ Ngân hàng B số tiền theo các hợp đồng tín đã ký kết là **348.348.715 đồng** (Ba trăm bốn mươi tám triệu ba trăm bốn mươi tám nghìn bảy trăm mười lăm đồng), cụ thể theo các hợp đồng tín dụng sau:

+ Hợp đồng tín dụng từng lần số 0062400074200 ngày 26/12/2024:

Nợ gốc: 303.995.000 đồng;

Lãi trong hạn: 20.965.574 đồng;

Lãi quá hạn: 2.220.880 đồng;

Lãi chậm trả lãi: 683.140 đồng.

+ Thẻ tín dụng ngày 27/12/2024:

Nợ gốc: 14.971.374 đồng;

Lãi quá hạn: 5.512.747 đồng.

Ông Huỳnh Văn N đồng ý trả cho Ngân hàng B số tiền nợ tạm tính đến hết ngày 04/12/2025 như đã nêu trên và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 05/12/2025 theo lãi suất đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi trả hết nợ.

Trường hợp ông Huỳnh Văn N không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng được yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp của ông Huỳnh Văn N theo Hợp đồng thế chấp động sản số 0062400074300 ngày 26/12/2024 để thu hồi nợ.

+ Về thời gian và cách thức trả nợ: Do các bên tự thỏa thuận. Trường hợp không thỏa thuận được thì yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền giải quyết.

+ Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Huỳnh Văn N phải chịu 8.708.718 đồng (Tám triệu bảy trăm lẻ tám nghìn bảy trăm mười tám đồng).

Ngân hàng B được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.283.000 đồng (Tám triệu hai trăm tám mươi ba nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002487 ngày 22/8/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND KV1-Cần Thơ;
- Phòng THADS KV 1 – Cần Thơ;
- TAND TPCT;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Văng Thị Ngọc Yến